

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TỪ NGÀY 30 ĐẾN NGÀY 3 THÁNG 4 NĂM 2020

TỔ KHỐI 3

**** Ngày làm 30/3/2020

MÔN ANH VĂN

I. Khoanh tròn chữ cái a, b hoặc c trước câu trả lời đúng nhất.

1. Hello, My is Lucy.

- a. name b. is c. I am

2. What isname?

- a. name b. my c. your

3. Nó là cây viết chì.

- a. It's a pen. b. It's a pencil. c. It's a robot.

4. Howare you? I'm eight.

- a. what b. is c. old

5. this a helicopter? – Yes, it is.

- a. Is b. who c. What

6. What is this?

- a. It's a book. b. It's an camera. c. It a ruler.

7. Is this a bag?

- a. No. b. Yes, it is. c. it is not

8. Nice to meet you.

- a. Nice meet you b. Nice to meet you, too. c. see you later.

II. Nối những từ Tiếng Việt ở cột A phù hợp với những từ Tiếng anh ở cột B

A	B
1) bút mực	a/ apple
2) quả táo	b/ handsome
3) đẹp trai	c/ pen
4) ngôi nhà	d/ train
5) tàu hỏa	e/ scarf
6) cây thước kẻ	f/ leaf
7) khăn quàng cổ	g/ house
8) chiếc lá	h/ ruler

1

This is my room. It is large. There is a bed in the room. There are two tables and two chairs in the room. There are three books on the table.

2

This is my room. It is small. There is a bed and a table in the room. There are five books on the table.

a



b



III. Đọc và nói:

IV Đọc và hoàn thành đoạn hội thoại sau:

fine

are

name's

your

Cuong : Hello, My (1)_____ Cuong.

How (2) _____ you?

Nam: I'm (3)_____, thank you.

Cuong: What's (4)_____ name?

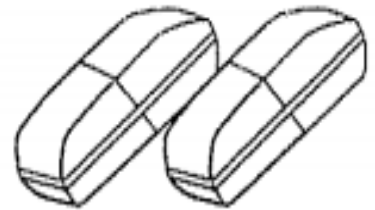
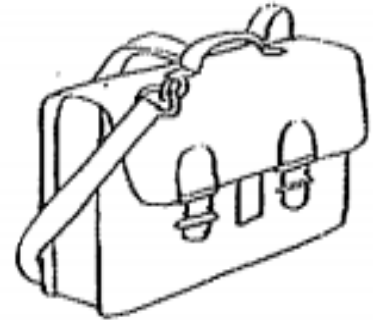
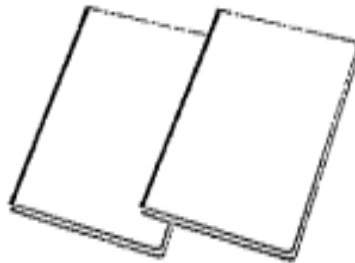
Nam: My name's Nam.

Cuong: Nice to meet you, Nam

V. Đọc và tô màu:

Colour the bag yellow.
Colour the book green.
Colour the **erasers** brown.

Colour the pen red.
Colour the notebooks orange.
Colour the pencil case blue.



VI. Đọc và điền chữ “c” hoặc “d” vào chỗ trống sau đó nối với hình phù hợp:

1. __ome in, please.



a

2. That's my __at.



b

3. That's the
__omputer room.



c

4. Sit __own, please.



d

5. Open the __oor,
please.



e

c

d

**** Ngày 31/ 3/ 2020

I. MÔN TOÁN:

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

- a) $7846 + 405$ b) $947 - 97$ c) 307×8 d) $659 : 9$

Bài 2: Tìm x:

- a) $746 + x = 924$ b) $x + 76 = 302 - 20$
c) $x - 436 = 248$ d) $426 : 2 - x = 96$

Bài 3: Người ta xếp đều 800 cây giống vào 5 luống. Trên mỗi luống, các cây giống được chia đều thành các hàng, mỗi hàng 8 cây. Hỏi mỗi luống có bao nhiêu hàng cây giống?

Bài 4: Một hình vuông có chu vi 2dm. Tính độ dài cạnh hình vuông đó theo đơn vị xăng-ti-mét.

II. MÔN TIẾNG VIỆT:

Bài 1: Viết một câu có dùng phép nhân hóa nói về đàn gà con ngoài sân.

Bài 2: Gạch chân những từ ngữ chỉ hoạt động được so sánh với nhau trong những câu văn, câu thơ sau:

- a) Bướm vàng sẫm, ven cánh có răng cưa, lượn lờ đờ như trôi trong nắng.

(*Vũ Tú Nam*)

- b) Con tàu trườn mình vào ga

Nhả khói như ông hút thuốc.

(*Trần Ngọc Tảo*)

Bài 3: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm.

- Vào ngày 15 tháng 8 Âm lịch, chúng em được đón Tết Trung thu.

**** Ngày làm 1/4/2020

I. MÔN TOÁN

Bài 1. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Năm nay anh 12 tuổi, tuổi em bằng $\frac{1}{3}$ tuổi anh, tuổi bố gấp 9 lần tuổi em. Hỏi năm nay bố bao nhiêu tuổi?

- A) 30 tuổi

B) 36 tuổi

C) 40 tuổi

Bài 2. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Tìm một số biết rằng gấp số đó lên 5 lần rồi bớt đi 97 đơn vị thì được 103.

A) 30

B) 40

C) 50

Bài 3. Điền dấu (>,<=) thích hợp vào chỗ chấm.

a) $478\text{m} + 521\text{m} \dots\dots 1\text{km}$

b) $1\text{km } 32\text{m} - 706\text{m} \dots\dots 326\text{m}$

c) $98\text{cm} : 7 + 200\text{cm} \dots\dots 204\text{cm}$

Bài 4. Tính:

a) $25 \times 4 - 25 =$

b) $13 \times 3 + 93 =$

c) $48 : 4 \times 9 =$

d) $72 \times 5 : 6 =$

Bài 5. Túi thứ nhất chứa 63kg gạo. Số gạo ở túi thứ hai gấp 3 lần ở túi thứ nhất. Hỏi cả hai túi chứa bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

II. MÔN MỸ THUẬT

Vẽ bức tranh về thiên nhiên mà em thích (Vườn cây, vườn hoa, công viên, trường học, cảnh đẹp địa phương, ...)

**** Ngày làm 2/4/2020

I. MÔN TOÁN

Câu 1: Đặt tính

a) $4602 + 1938$

b) $527 - 342$

c) 209×4

d) $938 : 7$

Câu 2: . Tính giá trị của biểu thức:

a) $1687 + 960 : 6 =$

b) $809 - 237 \times 3$

c) $735 : 5 + 4935 =$

d) $184 \times 4 - 629$

Câu 3:

Cửa hàng gạo có 232kg gạo. Cửa hàng đã bán đi $\frac{1}{4}$ số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Câu 4: Một trại nuôi gà có 792 con gà nhốt đều vào 9 chuồng. Người ta bán đi một số con gà bằng số gà nhốt trong 2 chuồng. Hỏi người ta đã bán đi bao nhiêu con gà ?

II. MÔN TIẾNG VIỆT

I – Bài tập về đọc hiểu

Thử tài

Ngày xưa có một cậu bé rất thông minh. Nhà vua muốn thử tài, bèn cho gọi cậu đến, bảo : “Ngươi hãy về lấy tro bếp bện cho ta một sợi dây thừng. Nếu làm được, ta sẽ thưởng”.

Cậu bé về nhờ mẹ chặt cây tre, chẻ nhỏ rồi bện thành một sợi dây thừng. Bện xong, cậu cuộn tròn sợi dây, đặt lên chiếc mâm đồng, phơi cho khô rồi đốt thành tro. Khi lửa tắt, đám tro hiện rõ hình cuộn dây. Cậu đem dâng vua. Vua mừng lắm nhưng vẫn muốn thử tài lần nữa.

Lần này, vui sai quân đem chiếc sừng trâu cong như vòng thúng đưa cho cậu bé, bảo : “Ngươi hãy nắn thẳng chiếc sừng này cho ta. Nếu được, ta sẽ thưởng to”.

Cậu bé về nhà, bỏ sừng trâu vào cái chảo to, đổ đầy nước rồi ninh kĩ. Sừng trâu mềm ra và dễ uốn. Cậu lấy đoạn tre vót nhọn thọc vào sừng trâu rồi đem phơi khô. Khi rút đoạn tre, chiếc sừng trâu đã được uốn thẳng.

Thấy cậu bé thực sự thông minh, nhà vua bèn thưởng rất hậu và đưa cậu vào trường học để nuôi dạy thành tài.

(Phỏng theo Truyện cổ dân tộc Dao)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Lần đầu, nhà vua giao việc gì để thử tài cậu bé ?

- a- Lấy tre khô bện một sợi dây thừng
- b- Lấy tre tươi bện một sợi dây thừng
- c- Lấy tro bếp bện một sợi dây thừng

2. Cậu bé làm thế nào để nắn thẳng chiếc sừng trâu ?

- a- Ninh sừng cho mềm, lấy đoạn tre buộc vào sừng, rồi đem phơi khô
- b- Ninh sừng cho mềm, lấy đoạn tre thọc vào sừng rồi đem phơi khô
- c- Ninh sừng cho mềm, dùng tay nắn lại cho thẳng rồi đem phơi khô

3. Dòng nào dưới đây nêu đúng ý nghĩa câu chuyện ?

- a- Ca ngợi cậu bé ngoan ngoãn
- b- Ca ngợi cậu bé chăm chỉ

c- Ca ngợi cậu bé thông minh

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu

Bài 1. Điền vào chỗ trống :

a) *l* hoặc *n*

Anh ta ...eo ...ên ...ung chim. Chim đập cánh ba ...ần mới ...ên...ôi.

b) *an* hoặc *ang*

Trời nắng ch....ch.... Tiếng tu hú gần xa r....r....

Bài 2. Đặt câu với mỗi từ sau:

- **chăm chỉ:**

- **thông minh:**

- **nhanh nhẹn:**

- **ham học:**

***** Ngày thực hiện: ngày 3 tháng 4 năm 2020**

I. MÔN TOÁN.

Câu 1: 1379 là số liền trước của số nào?

A. 1378 B. 1380 C. 1381 D. 1376

Câu 2: Số gồm năm nghìn, tám trăm, chín chục, ba đơn vị viết là:

A. 5893 B. 5839 C. 5938 D. 5983

Câu 3: Một đội đồng diễn thể dục có 152 nam và 106 nữ. Hỏi đội đồng diễn thể dục đó có bao nhiêu người?

A. 268 B. 208 C. 248 D. 258

Câu 4 Số thích hợp điền vào chỗ (...)

$$6340 = 6000 + \dots + 40$$

Số điền vào chỗ (...) là:

A. 30 B. 300 C. 630 D. 340

Câu 5. Đặt tính rồi tính:

$5763 + 281$

$973 - 685$

673×6

$758 : 5$

Câu 6. Một băng giấy dài 246cm, cắt đi $\frac{1}{6}$ băng giấy đó. Hỏi băng giấy còn lại dài bao nhiêu xăng – ti – mét?

II. Tập làm văn:

Viết một đoạn văn ngắn kể về cô giáo (thầy giáo) mà em quý mến.